

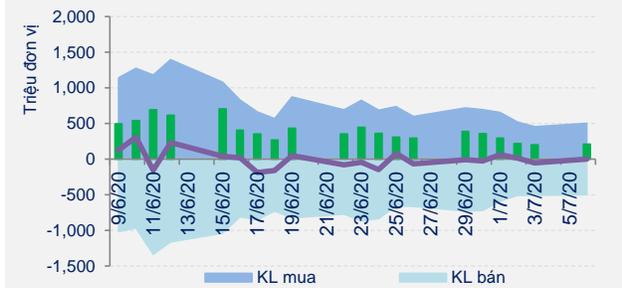
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 6/7/2020

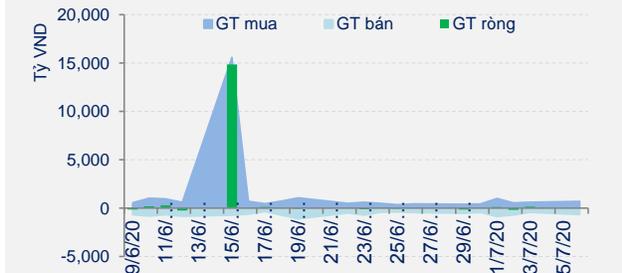
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	861.16	113.07
% Thay đổi	↑ 1.60%	↑ 1.36%
KLGD (CP)	209,247,536	33,347,666
GTGD (tỷ đồng)	3,739.21	371.08
Tổng cung (CP)	500,019,260	72,883,500
Tổng cầu (CP)	501,664,720	67,838,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	19,372,211	766,464
KL mua (CP)	17,911,468	126,099
GT mua (tỷ đồng)	697.44	1.70
GT bán (tỷ đồng)	673.00	8.77
GT ròng (tỷ đồng)	24.44	(7.07)

## Tương quan cung cầu HOSE



## Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.28%	11.1	1.8	3.4%
Công nghiệp	↑ 0.10%	11.6	2.2	11.1%
Dầu khí	↑ 1.04%	52.3	1.7	2.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.56%	29.7	3.9	5.7%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.71%	12.1	2.2	1.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.69%	14.4	4.0	13.5%
Ngân hàng	↑ 1.46%	8.2	2.1	18.4%
Nguyên vật liệu	↑ 0.77%	14.2	1.6	18.6%
Tài chính	↑ 2.09%	14.5	2.4	21.2%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 2.28%	11.3	1.9	3.3%
VN - Index	↑ 1.60%	13.8	2.6	117.2%
HNX - Index	↑ 1.36%	9.2	1.4	-17.2%

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản vẫn ở mức thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 13,55 điểm (+1,6%) lên 861,16 điểm; HNX-Index tăng 1,52 điểm (+1,36%) lên 113,07 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng nhẹ so với phiên cuối tuần trước nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.556 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 248 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 889 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 368 mã tăng, 134 mã tham chiếu, 188 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến khi hết phiên giúp các chỉ số kết phiên ở gần mức cao nhất. Các cổ phiếu trụ cột thu hút được dòng tiền và đồng loạt tăng mạnh, có thể kể đến như VHM (+3,9%), VNM (+2,1%), VIC (+1,3%), BID (+2,6%), GAS (+3%), SAB (+3,1%), CTG (+3,4%), NVL (+2,9%), VPB (+3,3%), TCB (+2,3%)... Ở chiều ngược lại, chỉ còn vài trụ cột là giảm có thể kể đến như VCB (-0,1%), BHN (-2,1%), VJC (-0,3%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (+2,6%), SHB (+0,8%), NVB (+2,3%), PVS (+2,5%)... cũng đồng loạt tăng giúp chỉ số HNX-Index hồi phục sau hai phiên giảm liên tiếp.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tăng điểm nhưng với thanh khoản vẫn ở mức thấp, chỉ bằng hơn nửa so với mức trung bình 20 phiên trước đó cho thấy xu hướng tăng hiện tại vẫn mang nhiều tính nghi ngờ và có xác suất cao sẽ đảo chiều khi tiến tới các ngưỡng cao hơn. Khối ngoại có phiên mua ròng thứ hai liên tiếp cũng là một điểm tích cực với gần 20 tỷ đồng trên hai sàn. Trên góc nhìn kỹ thuật, phiên tăng hôm nay giúp chỉ tin hiệu của VN-Index được cải thiện khi chỉ số này đã vượt qua được ngưỡng 855 điểm (MA20) và đây sẽ là hỗ trợ của thị trường trong các phiên tiếp theo. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 7 tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó thu hẹp mức basis âm xuống còn 5,16 điểm, điều này cho thấy nhà đầu tư phái sinh bớt tiêu cực hơn với xu hướng hiện tại. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 7/7, VN-Index có thể sẽ giảm điểm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 855 điểm (MA20). Nhà đầu tư đang cầm cổ phiếu nên quan sát thị trường trong phiên tới và có thể bán giảm tỷ trọng nếu như VN-Index đánh mất ngưỡng 855 điểm (MA20). Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư cầm tiền mặt nên tiếp tục đứng ngoài thị trường và có thể giải ngân trở lại nếu VN-Index có nhịp giảm về gần ngưỡng 805 điểm (fibonacci retracement 38,2%).

# MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **6/7/2020**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng ngay từ đầu phiên và được duy trì tốt cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 861,85 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 1,11 điểm (-0,13%) xuống 842,38 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 3.000 đồng, VNM tăng 2.400 đồng, VIC tăng 1.200 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB giảm 100 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 111,366 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực cầu gia tăng tốt giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đã tăng được duy trì cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 113,269 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,52 điểm (+1,36%) lên 113,07 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 600 đồng, SHB tăng 100 đồng, NVB tăng 200 đồng. Ở chiều ngược lại, IDC giảm 300 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 25,03 tỷ đồng. VHM là mã được mua ròng nhiều nhất với 153,2 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 33,6 tỷ đồng tương ứng với 290 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCB là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 62,6 tỷ đồng tương ứng với 755 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 7,11 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 640 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3 tỷ đồng tương ứng với 241 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PGS với 1,2 tỷ đồng tương ứng với 82 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNR là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 205 triệu đồng tương ứng với 10,4 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

**Bloomberg: Kinh tế toàn cầu suy thoái như đi thang máy xuống, nhưng hồi phục như thang bộ đi lên**

Ông Carmen Reinhart, Kinh tế trưởng Ngân hàng Thế giới, cho biết tại hội nghị Bloomberg Invest Global: "Phục hồi thực sự là ít nhất nền kinh tế phải quay trở lại mức sản lượng trước khi cuộc khủng hoảng bắt đầu. Theo tôi, chúng ta còn lâu mới làm được điều đó!".

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 860 điểm, khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ so với phiên cuối tuần trước nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 194 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 855 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 845 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 900 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 7/7, VN-Index có thể sẽ giảm điểm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 855 điểm (MA20).

### HNX-Index:



**TIN TRONG NƯỚC****Giá vàng trong nước tăng**

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 49,72 - 49,87 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 120.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.

**Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng**

Sáng nay, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm cặp đồng tiền VND/USD được áp dụng trong ngày ở mức 23.227 đồng/USD, giảm 3 đồng/USD so với mức công bố trước.

**TIN THẾ GIỚI****Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,65 USD/ounce tương ứng với 0,26% xuống 1.785,25 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,389 điểm tương ứng 0,4% xuống 96,922 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1284 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2494 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 107,57 JPY.

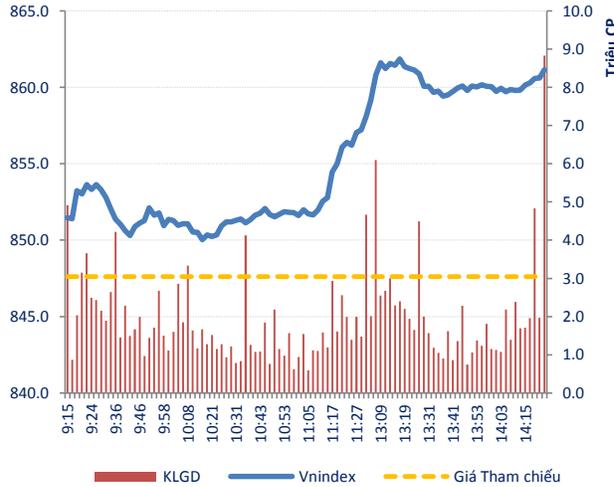
**Giá dầu thế giới tăng**

Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,12 USD tương ứng 0,3% lên 40,77 USD/thùng.

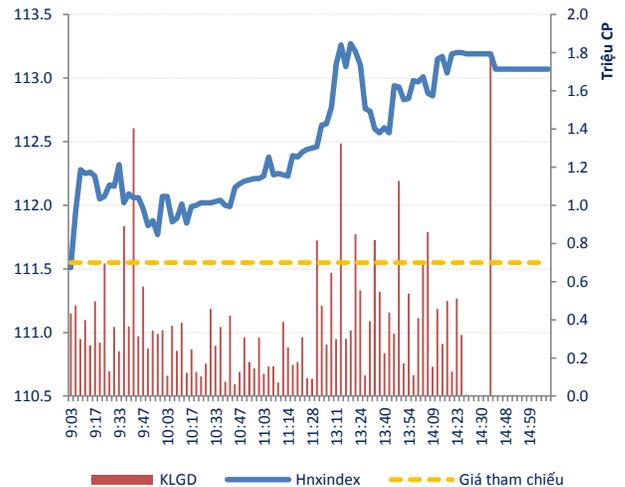
**Chứng khoán Mỹ nghỉ lễ Quốc khánh**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

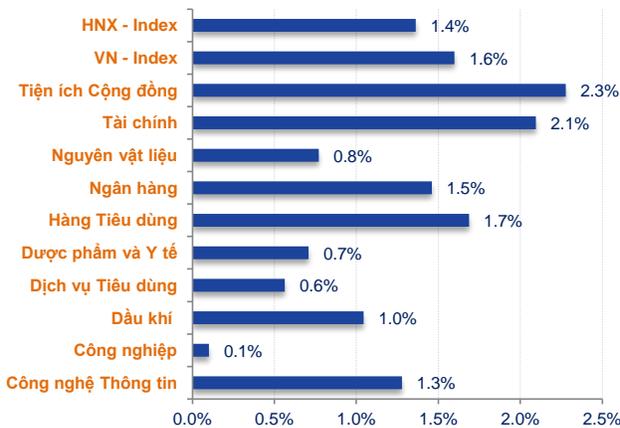
KLGD và VN-Index trong phiên



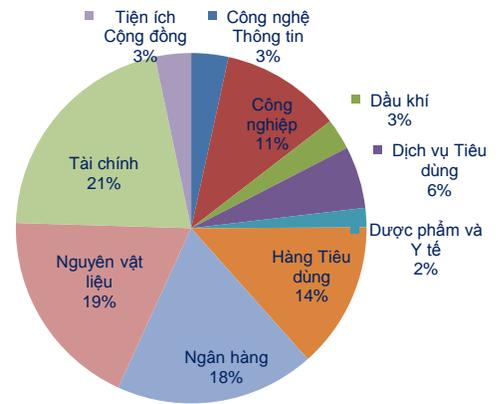
KLGD và HNX-Index trong phiên



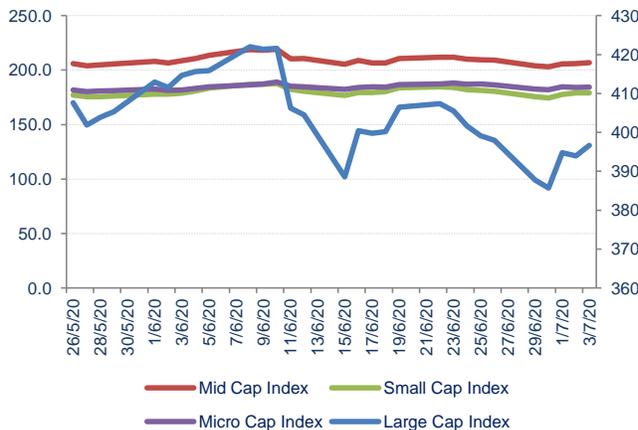
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



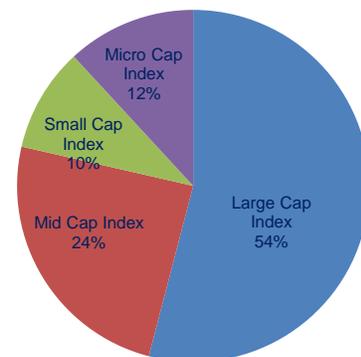
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VHM	1,897,370	HPG	1,212,569
2	FUEVFVND	778,800	VCB	754,680
3	SSI	651,950	KBC	554,560
4	ROS	475,360	CTG	525,910
5	ITA	446,970	MBB	483,540

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VNR	10,400	PVS	241,491
2	NHP	9,100	BVS	109,800
3	PHP	8,400	PGS	82,200
4	VTV	6,100	SHS	48,000
5	HDA	5,400	SHB	44,400

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	11.00	11.55	↑ 5.00%	16,285,280
HQC	1.62	1.60	↓ -1.23%	11,330,970
HPG	27.50	27.60	↑ 0.36%	9,784,629
ROS	3.00	3.04	↑ 1.33%	8,657,060
ITA	4.55	4.61	↑ 1.32%	6,572,270

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVB	8.70	8.90	↑ 2.30%	3,580,314
ACB	23.00	23.60	↑ 2.61%	3,204,367
SHB	12.80	12.90	↑ 0.78%	2,669,514
HUT	2.60	2.60	→ 0.00%	2,626,711
PVS	12.10	12.40	↑ 2.48%	2,291,076

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BCG	6.60	7.06	0.46	↑ 6.97%
VAF	9.06	9.69	0.63	↑ 6.95%
UDC	3.60	3.85	0.25	↑ 6.94%
SRC	14.40	15.40	1.00	↑ 6.94%
APC	18.00	19.25	1.25	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
MCO	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
NHC	27.20	29.90	2.70	↑ 9.93%
RCL	24.40	26.80	2.40	↑ 9.84%
THD	49.90	54.80	4.90	↑ 9.82%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PMG	15.00	13.95	-1.05	↓ -7.00%
SGR	15.75	14.65	-1.10	↓ -6.98%
FUCVREIT	6.61	6.15	-0.46	↓ -6.96%
SCD	26.00	24.20	-1.80	↓ -6.92%
KPF	16.85	15.70	-1.15	↓ -6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
DNC	60.50	54.50	-6.00	↓ -9.92%
KTS	9.10	8.20	-0.90	↓ -9.89%
VXB	5.10	4.60	-0.50	↓ -9.80%
VSA	17.40	15.70	-1.70	↓ -9.77%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	16,285,280	9.0%	1,329	8.7	0.8
HQC	11,330,970	3250.0%	72	22.2	0.2
HPG	9,784,629	17.0%	2,895	9.5	1.5
ROS	8,657,060	2.6%	270	11.3	0.3
ITA	6,572,270	1.9%	216	21.3	0.4

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	3,580,314	1.0%	110	81.2	0.8
ACB	3,204,367	23.2%	3,770	6.3	1.3
SHB	2,669,514	13.8%	1,654	7.8	1.0
HUT	2,626,711	2.3%	269	9.7	0.2
PVS	2,291,076	3.7%	990	12.5	0.5

## Top Độ biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BCG	↑ 7.0%	7.1%	1,031	6.8	0.5
VAF	↑ 7.0%	2.5%	300	32.3	0.8
UDC	↑ 6.9%	0.0%	5	704.8	0.3
SRC	↑ 6.9%	12.5%	1,648	9.3	1.1
APC	↑ 6.9%	12.6%	4,078	4.7	0.6

## Top Độ biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	↑ 14.3%	-17.1%	(1,683)	-	0.1
MCO	↑ 10.0%	0.1%	18	119.9	0.2
NHC	↑ 9.9%	21.0%	4,145	7.2	1.5
RCL	↑ 9.8%	4.0%	984	27.2	1.2
THD	↑ 9.8%	7.9%	882	62.1	4.8

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	1,897,370	39.5%	7,688	10.5	3.7
UEVFN	778,800	N/A	N/A	N/A	N/A
SSI	651,950	7.3%	1,165	13.4	1.0
ROS	475,360	2.6%	270	11.3	0.3
ITA	446,970	1.9%	216	21.3	0.4

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VNR	10,400	7.8%	1,787	11.2	0.9
NHP	9,100	-30.3%	(2,650)	-	0.1
PHP	8,400	9.5%	1,269	7.4	0.7
VTV	6,100	2.5%	335	18.5	0.5
HDA	5,400	8.5%	1,396	6.2	0.5

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	309,154	5.6%	2,023	45.2	2.5
VCB	307,466	21.9%	4,849	17.1	3.6
VHM	265,793	39.5%	7,688	10.5	3.7
VNM	202,871	35.6%	6,063	19.2	6.3
BID	161,283	11.6%	2,158	18.6	2.0

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	39,241	23.2%	3,770	6.3	1.3
SHB	22,644	13.8%	1,654	7.8	1.0
VCG	11,794	8.5%	1,506	17.7	1.5
VCS	9,622	44.7%	9,481	6.5	2.8
PVI	6,706	8.2%	2,602	11.5	0.9

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.00	7.4%	974	7.6	0.5
ROS	1.95	2.6%	270	11.3	0.3
PVD	1.91	2.1%	713	14.3	0.3
KSB	1.85	26.8%	6,159	3.8	1.0
DBC	1.85	21.3%	6,049	7.6	1.4

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	2.61	7.0%	703	7.4	0.5
SHS	2.29	9.1%	1,159	11.0	1.0
TNG	2.27	22.8%	3,606	3.6	0.8
PVS	1.99	3.7%	990	12.5	0.5
PVB	1.97	23.5%	4,573	3.7	0.7



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chiu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**TRỤ SỞ:**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH TP.HCM**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---